

Số: 89/2018/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 12 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành quy định một số chế độ,
chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của
Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 524/2012/NQ-UBTVQH13 ngày 20/9/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc áp dụng trực tiếp định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật tại Thông tư 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc Quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số 119/TTr-HĐND ngày 27/6/2018 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng: Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Các khoản chi khác để đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân căn cứ tổng nguồn ngân sách phân bổ cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, khả năng tài chính - ngân sách và đặc điểm tình hình địa phương giao Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp ban hành quy định cụ thể.

Điều 4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 79/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa X - Kỳ họp thứ Năm, nhiệm kỳ 2011-2016 quy định một số khoản chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Sáu thông qua vào ngày 12 tháng 7 năm 2018 và có hiệu thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. /

Nơi nhận :

- Ủy ban TVQH;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh; đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- LĐ và Cv phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT-TH.



Dương Văn Trang

